



Giáo án thuyết phục người khác từ bỏ một thói quen

Sư phạm Ngữ văn (Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2)

Bài : Viết bài luận thuyết phục người khác từ bỏ một thói quen hay một quan niệm (Bài 3- Nghệ thuật thuyết phục trong văn nghị luận, Ngữ văn 10, tập 1, Bộ Kết nối tri thức với cuộc sống)

I. Mục tiêu

1. Kiến thức

- HS hiểu được những đặc điểm và yêu cầu của một bài luận thuyết phục.
- HS biết thực hành viết bài luận thuyết phục người khác từ bỏ một thói quen hay quan niệm theo các bước được hướng dẫn.

2. Về năng lực

a. Năng lực chung

- Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tự quản bản thân, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác...

b. Năng lực riêng biệt

- Năng lực thu thập thông tin liên quan đến bài học.
- Năng lực hợp tác khi trao đổi, thảo luận, hoàn thành văn bản Viết bài luận thuyết phục người khác từ bỏ một thói quen hay một quan niệm.
- Năng lực tiếp thu tri thức, nắm được các yêu cầu đối với Viết bài luận thuyết phục người khác từ bỏ một thói quen hay một quan niệm.

3. Về phẩm chất

- Hiểu và trân trọng ngôn ngữ tiếng Việt.
- Nghiêm túc trong học tập

II. Thiết bị dạy học và học liệu

1. Thiết bị: Máy chiếu, máy tính, Giấy A0 hoặc bảng phụ để HS làm việc nhóm, Phiếu học tập,...

2. Học liệu: SGK Ngữ văn 10, Kết nối tri thức, tập 1; sách bài tập Ngữ văn 10, tập 1; sách tham khảo “Văn bản Ngữ văn 10”.

III. Tiến trình dạy học

1. TRƯỚC GIỜ HỌC

Phát phiếu học tập số 1: HS làm trước ở nhà

2. TRONG GIỜ HỌC

III. Tiến trình dạy học

I. HOẠT ĐỘNG 1: Mở đầu (5 phút)

a) *Mục tiêu:*

Thu hút sự chú ý, tạo hứng thú học tập.

b) *Nội dung:* Kết nối những bài học trước đó; huy động tri thức nền và trải nghiệm của HS.

c) *Sản phẩm:* Học sinh vận dụng các kiến thức để trả lời câu hỏi GV đưa ra

d) *Tổ chức thực hiện:*

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	Nội dung cần đạt
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ: - Quan sát bạn bè hay người thân trong gia đình, em có thấy mọi người	- Hoạt động cá nhân: HS thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu GV	HS làm được các yêu cầu học tập của GV

<p>có thói quen xấu nào cần từ bỏ không? (Ví dụ như hút thuốc lá, thức khuya, chơi điện tử nhiều...)</p> <p>- Em đã làm gì để khuyên bảo mọi người? Lời khuyên của em có tác dụng chưa?</p> <p>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:</p> <p>Bước 3: Báo cáo, thảo luận:</p> <p>Bước 4: Kết luận, nhận định</p> <p>Trong cuộc sống, mỗi người thường có những cử chỉ, hành động lặp đi lặp lại lâu ngày thành thói quen; có những quan niệm (cách hiểu, nhận thức,...) đã thành nếp nghĩ, khó thay đổi. Có nhiều thói quen tốt, quan niệm đúng đắn cần giữ gìn, phát huy. Tuy vậy, cũng có những thói quen xấu, quan niệm lạc hậu cần phải thay đổi, từ bỏ vì chúng tạo ra tác động tiêu cực, ảnh hưởng đến cá nhân hoặc cộng đồng. Ví dụ: thói quen vứt rác bừa bãi, lãng phí thời gian, y lại người khác, lạm dụng thuốc kháng sinh,... hoặc các quan niệm không</p>		
--	--	--

chơi với những bạn học kém hơn mình, có tiền là có tất cả,... Trong các trường hợp đó, chúng ta cần thuyết phục người có thói quen chưa tốt, quan niệm chưa đúng từ bỏ những thói quen và quan niệm ấy. Bài học hôm nay chúng ta cùng tìm hiểu về yêu cầu và cách viết Bài luận thuyết phục người khác từ bỏ một thói quen hay một quan niệm.		
---	--	--

II. HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (25 phút)

a) Mục tiêu:

- Nắm được yêu cầu khi làm viết bài luận thuyết phục người khác từ bỏ một thói quen hay một quan niệm.

b) Nội dung: HS sử dụng SGK, chất lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi liên quan đến bài học.

c) Sản phẩm: Bài viết của HS trả lời các yêu cầu khi làm viết bài luận thuyết phục người khác từ bỏ một thói quen hay một quan niệm.

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	Nội dung cần đạt
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ GV yêu cầu HS: GV cho HS tìm hiểu, trao đổi về phần Yêu cầu trong sách giáo khoa trang 87 + Em hiểu thế nào là “quan niệm”, “thói quen” + Yêu cầu HS liệt kê một số thói quen tốt, thói quen xấu + Viết bài luận thuyết phục người khác từ bỏ một thói	Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS nghe câu hỏi, thảo luận nhóm và hoàn thành yêu cầu. - HS dựa vào SGK để trình bày các yêu cầu. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện HS trình bày kết quả trước lớp, yêu cầu cả lớp nghe và nhận xét, góp	Yêu cầu cần đạt: 1. Yêu cầu với viết bài luận thuyết phục người khác từ bỏ một thói quen hay một quan niệm. - Thói quen: những cử chỉ, hành động lặp đi lặp lại thành thói quen. - Có những thói quen tốt, quan niệm đúng cần giữ gìn, phát huy. Thói quen xấu, quan niệm lạc cần phải thay đổi, từ bỏ. - Quan niệm là những cách hiểu, nhận thức... đã thành nếp nghĩ, khó thay đổi. - Viết bài luận thuyết phục người khác từ bỏ một thói quen hay quan niệm là nêu ý kiến, sử dụng lí lẽ và dẫn chứng để thuyết phục người có thói quen, quan niệm chưa đúng, tiêu cực thay đổi theo chiều hướng đúng đắn, tích cực. - Nêu được thói quen hay quan niệm cần từ bỏ. - Chỉ ra được các biểu hiện hoặc khía cạnh của

<p>quen hay một quan niệm là gì?</p> <p>- GV lưu ý HS thêm một số yêu cầu khi làm kiểu bài này.</p> <p>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:</p> <p>Bước 3: Báo cáo, thảo luận:</p> <p>Bước 4: Kết luận, nhận định</p>	<p>ý, bổ sung.</p>	<p>thói quen hay quan niệm cần từ bỏ.</p> <p>-Phân tích tác động tiêu cực của thói quen hay quan niệm đó đối với cá nhân và cộng đồng.</p> <p>-Nêu những giải pháp mà người được thuyết phục có thể thực hiện để từ bỏ một thói quen hay quan niệm không phù hợp</p> <p>- Cấu trúc kiểu bài: nêu vấn đề - phân tích lợi hại – khuyên can – bày tỏ mong muốn được nhìn thấy chuyển biến tốt ở đối tượng tiếp nhận.</p> <p>- Kiểu bài có thể biến đổi linh hoạt tùy thuộc vào mối quan hệ giữa người thuyết phục và người được thuyết phục, mức độ nghiêm trọng của thói quen hay quan niệm cần từ bỏ, điều kiện, khả năng khắc phục thói quen...</p>
<p>B1: Chuyển giao nhiệm vụ</p> <p>1. Từ những gì do bài viết tham khảo gợi lên, theo bạn, muốn thực sự thuyết phục được người khác từ bỏ một thói quen hay một quan niệm, người viết phải đặc biệt lưu ý những điểm gì?</p> <p>2. Vị thế của người thuyết trình có cần được thể hiện không? Nếu có nên thể hiện như thế nào?</p> <p>3.Khi triển khai nội dung thuyết phục, việc suy đoán về những tí lệ phản bác của người được thuyết phục có ý nghĩa gì?</p> <p>Bước 4: Kết luận, nhận định</p>	<p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>- HS nghe câu hỏi, thảo luận nhóm và hoàn thành yêu cầu.</p> <p>- HS dựa vào SGK để trình bày các yêu cầu.</p> <p>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận hoạt động và thảo luận</p> <p>- GV mời đại diện HS trình bày kết quả trước lớp, yêu cầu cả lớp nghe và nhận xét, góp ý, bổ sung.</p>	<p>2.Phân tích bài tham khảo</p> <p>* Muốn người khác từ bỏ một thói quen hay một quan niệm, cần lưu ý:</p> <p>- Cần đưa ra những luận điểm, luận cứ xác đáng, mạch lạc và có sự logic.</p> <p>- Đưa ra các lí lẽ, bằng chứng chính xác.</p> <p>- Giọng điệu, câu văn cần rõ ràng, ngắn gọn mà dễ hiểu.</p> <p>* Vị thế của người viết:</p> <p>- Là người từng có thói quen hay theo quan niệm xấu, việc chính bản thân trải nghiệm.</p> <p>-> Tăng được sức thuyết phục.</p> <p>-Là người ngoài cuộc chứng kiến, nêu quan điểm và bằng chứng để thuyết phục người khác</p> <p>* Ý nghĩa của việc suy đoán lí lẽ:</p> <p>- Kiểm soát quá trình thuyết phục một cách tốt nhất.</p> <p>- Kịp thời đưa ra dẫn chứng làm rõ luận điểm của mình.</p> <p>- Tránh sự mất bình tĩnh, bối rối khi bị người được thuyết phục phản bác.</p>
<p>B1: Chuyển giao nhiệm vụ:</p>	<p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</p>	<p>3. Chuẩn bị viết</p> <p>- Lựa chọn đề tài</p>

<p>- Thói quen hay quan niệm cần từ bỏ ấy có phổ biến không?</p> <p>- Những biểu hiện cụ thể nào của thói quen hay quan niệm cần từ bỏ ấy phải được nhắc đến?</p> <p>- Vì sao cần phải từ bỏ thói quen hay quan niệm ấy? (Nó ảnh hưởng không tốt đến bạn và môi trường hoặc cộng đồng như thế nào?)</p> <p>- Việc từ bỏ thói quen hay quan niệm ấy nên được thực hiện ra sao? Tôi và những người khác có thể hỗ trợ gì cho bạn?</p>	<p>- HS nghe câu hỏi, thảo luận nhóm và hoàn thành yêu cầu.</p> <p>- HS dựa vào SGK để trình bày các yêu cầu.</p> <p>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận hoạt động và thảo luận</p> <p>- GV mời đại diện HS trình bày kết quả trước lớp, yêu cầu cả lớp nghe và nhận xét, góp ý, bổ sung.</p>	<p>+ Chọn đề tài mang tính phổ biến</p> <p>+ Tránh gây ảnh hưởng tiêu cực đến cuộc giao tiếp</p> <p>- Tìm ý:</p> <p>+ Những biểu hiện nào của thói quen cần phải nhắc</p> <p>+ Nêu lí do cần phải từ bỏ thói quen xấu đó</p> <p>- Lập dàn ý</p> <p>Từ các ý tìm được hãy triển khai thành một hệ thống có trật tự để viết bài</p> <p>+ Mở bài: Nếu thói quen hay niệm mà người viết chuẩn bị thuyết phục.</p> <p>+ Thân bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Trình bày biểu hiện • Phân tích lí do • Đề xuất cách từ bỏ • Dự đoán sự đồng tình <p>+ Kết bài:</p> <p>Nêu ý nghĩa của việc từ bỏ thói quen hay quan niệm đã được đề cập</p>
<p>B1: Chuyển giao nhiệm vụ:</p> <p>Đề bài tham khảo: Một người bạn của em có thói quen không tốt (thường xuyên đi học muộn, không làm bài tập ở nhà, nghiện trò chơi điện tử) hoặc có những quan niệm cần từ bỏ (kì thị người tàn tật, kì thị người có hoàn cảnh khó khăn...). Em hãy viết bài luận thuyết phục họ từ bỏ thói quen hoặc quan niệm đó.</p> <p>*Lưu ý khi viết bài:</p>	<p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>- HS nghe câu hỏi, thảo luận nhóm và hoàn thành yêu cầu.</p> <p>- HS dựa vào SGK để trình bày các yêu cầu.</p> <p>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận hoạt động và thảo luận</p> <p>- GV mời đại diện HS trình bày kết quả trước lớp, yêu cầu cả lớp nghe và nhận xét, góp ý, bổ sung.</p>	<p>4. Viết bài:</p>

<ul style="list-style-type: none"> • Dựa vào dàn ý để viết bài. • Giọng điệu trong bài viết phải cân, truyền cảm. Thể hiện lí lẽ thuyết phục. • Cần nêu được những bằng chứng tích cực để thuyết phục người đọc. 		
III. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP (45 phút) a) Mục tiêu: HS làm được bài văn nghị luận văn học. b) Nội dung: HS viết bài văn nghị luận văn học. c) Sản phẩm: HS hoàn thành bài văn. d) Tổ chức thực hiện:		
Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	Nội dung cần đạt
<p>Chọn một trong hai đề sau:</p> <p>Đề 1: Lạm dụng thuốc kháng sinh là một thói quen phổ biến của nhiều người hiện nay. Em hãy viết bài văn nghị luận thuyết phục mọi người từ bỏ thói quen này.</p> <p>Đề 2: Một người bạn của em luôn luôn tin tưởng và hành động theo phương châm “Im lặng là vàng”. Hãy viết bài văn nghị luận để thuyết phục người bạn đó cần nhìn</p>	<p>HS thực hiện nhiệm vụ</p>	<p>* Sản phẩm của HS và chỉnh sửa của GV</p> <p>- ĐỀ 1:</p> <p>* Đối tượng cần thuyết phục: những người có thói quen lạm dụng thuốc kháng sinh.</p> <p>* Mục đích: giúp những người này từ bỏ một thói quen không tốt.</p> <p>* Nội dung: vấn đề thói quen lạm dụng thuốc kháng sinh. * Hình thức: viết bài văn nghị luận.</p> <p>- Tìm ý:</p> <p>+ Thế nào là thuốc kháng sinh và lạm dụng thuốc kháng sinh? Thói quen lạm dụng thuốc kháng sinh phổ biến như thế</p> <p>+ Lạm dụng thuốc kháng sinh dẫn đến những hậu quả gì?</p> <p>+ Làm thế nào để thay đổi thói quen lạm dụng thuốc kháng sinh?</p> <p>- Mở bài:</p> <p>+ Dẫn dắt, nêu vấn đề: Cần từ bỏ việc lạm dụng thuốc kháng sinh.</p> <p>- Thân bài:</p> <p>• Giải thích thế nào là thuốc kháng sinh, lạm dụng</p>

<p>nhận vấn đề toàn diện hơn.</p>		<p>thuốc kháng sinh và thực trạng lạm dụng hiện nay.</p> <ul style="list-style-type: none"> * Lí do để từ bỏ thói quen này. • Cách để từ bỏ thói quen lạm dụng thuốc kháng sinh. <p>- Kết bài: Khẳng định lại: cần từ bỏ thói quen lạm dụng thuốc kháng sinh vì một cuộc sống khỏe mạnh, an toàn.</p> <p>* Viết bài luận thuyết phục người khác từ bỏ một thói quen hay một quan niệm, chọn 1 trong 2 đề đã đưa ra.</p> <p>* Rà soát, chỉnh sửa văn bản tóm tắt vừa hoàn thành theo gợi ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Đọc bài văn đã viết. • Đối chiếu với mục I định hướng và dàn ý để phát hiện, sửa lỗi. <ul style="list-style-type: none"> • Bảng sửa lỗi - Bố cục: 3 phần <p>Mở bài: Đã giới thiệu được vấn đề cần thuyết phục chưa?</p> <p>Thân bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có giải thích được khái niệm thuốc kháng sinh, lạm dụng thuốc kháng sinh không? Đã chứng minh được hiện trạng lạm dụng hiện nay chưa? + Có nêu được lí do để mọi người từ bỏ thói quen này không? + Có nêu được ý kiến phản biện vấn đề và phát biểu được suy nghĩ riêng của người viết không? + Đã đề xuất được cách khắc phục tình trạng lạm dụng thuốc kháng sinh chưa? Kết bài: Có khái quát được ý nghĩa của vấn đề không? <p>- Lỗi còn mắc:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Lỗi về ý: thiếu ý, lặp ý, lạc ý,... + Lỗi về trình bày, chính tả, dùng từ và diễn đạt. - Đánh giá chung <ul style="list-style-type: none"> + Bài viết đáp ứng yêu cầu ở mức độ nào? + Em thấy hứng thú hoặc khó khăn nhất khi thực hiện phần nào trong tiến trình thực hành viết?
<p>IV. HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG (15 phút)</p> <p>a. Mục tiêu: HS vận dụng được các viết văn nghị luận văn học, ôn luyện lại kiến thức đã được học.</p> <p>b. Nội dung: Dựa trên nội dung của nhiệm vụ thực hành</p> <p>Phương thức thực hiện: làm cá nhân</p> <p>c. Sản phẩm: trình bày trước lớp .</p>		

d. Tổ chức thực hiện:		
Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	Nội dung cần đạt
<p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ GV giao nhiệm vụ: Viết đoạn văn (khoảng 150 chữ) phân tích cho một người bạn của mình thấy rằng không nên đọc đoán béc bỏ những cách nhìn nhận khác với cách nhìn nhận của bản thân về các vấn đề văn học hay đời sống.</p> <p>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ GV yêu cầu HS viết bài</p> <p>Bước 3: Báo cáo kết quả GV yêu cầu HS trình bày sản phẩm</p> <p>Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ: GV nhận xét kết quả bài làm, sửa chữa và cho điểm</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận nhiệm vụ. - Tiến hành viết văn nghị luận văn học dựa trên nội dung thực hành. - Nộp bài, trình bày bài tập - Sửa chữa bài tập 	<p>Để viết được đoạn văn theo yêu cầu, bạn cần:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xem lại phần Viết trong SGK Ngữ văn 10, tập một (tr. 87 - 92). - Ôn lại những điều đã học ở các lớp dưới về cách bày tỏ ý kiến không tán đồng trước một vấn đề. - Tìm đọc các tài liệu về vấn đề tôn trọng sự khác biệt trong giao tiếp xã hội và trong việc đánh giá văn học (có liên quan đến nội dung sắp viết). - Triển khai đoạn văn một cách mạch lạc, nêu được câu chủ đề, có sử dụng các phương tiện liên kết phù hợp. - Chọn hình thức diễn đạt cô đọng, khái quát để đoạn văn không vượt quá độ dài yêu cầu (khoảng 150 chữ). <p>* Đoạn văn mẫu tham khảo:</p> <p>Việc nhìn nhận một vấn đề từ nhiều góc độ sẽ mang đến cho chúng ta sự hiểu biết, cái nhìn bao quát và đi đến những hành động đúng đắn trong cuộc sống vì vậy không nên đọc đoán béc bỏ những cách nhìn nhận khác với cách nhìn nhận của bản thân về các vấn đề văn học hay đời sống.. Con người có đôi mắt để nhìn đời phân biệt đục-trong, phải-trái, đúng-sai... Tuy nhiên, nếu chỉ đánh giá mọi việc bằng đôi mắt của mình, có khi chúng ta sẽ mắc phải những sai lầm. Suy nghĩ khác, góc nhìn khác giúp ta có cái nhìn toàn diện về sự vật, hiện tượng. Nó còn giúp ta tránh được lối suy nghĩ thiên cận, phiến diện và bồi dưỡng cho ta tri thức mới mẻ. Biết suy nghĩ khác biệt tạo nên tính năng động trong tư duy. Đó chính là cơ sở và động lực để con người sáng tạo và thành công. Steve Jobs đã không ngần ngại suy nghĩ về một sản phẩm khác biệt trong nhiều năm. Cuối cùng ông đã tạo ra được chiếc Iphone huyền thoại. Harland Sanders đến gần cuối cuộc đời mới nhận ra sự khác biệt của món gà rán do ông sáng tạo và gạt hái thành công lớn sau bao năm thất vắn. Tất cả là nhờ có điểm nhìn khác biệt, suy nghĩ khác biệt. Như vậy, để nhận định vấn đề một cách đúng đắn, chúng ta phải thay đổi góc nhìn, phải đặt mình vào vị trí của mọi người để tìm hiểu mọi việc một cách toàn diện hơn. “Không có gì tầm thường trên thế giới. Tất cả đều phụ thuộc vào góc nhìn”.</p>

PHIẾU HƯỚNG DẪN CHỈNH SỬA BÀI VIẾT

- Nhiệm vụ: Em hãy rà soát lại bài viết theo những câu hỏi ở cột trái và gợi ý chỉnh sửa ở cột phải

Câu hỏi đánh giá	Gợi ý chỉnh sửa bài viết
Ví dụ: 1. Phần đầu văn bản đã nêu tiêu đề của văn bản chưa?	Ví dụ: Nếu có, hãy dùng bút chì gạch chân ý đó. Nếu chưa, viết tiêu đề.
2. Phần nội dung văn bản đã lần lượt trình bày các yêu cầu và chỉ dẫn cụ thể như đã lập ở phần dẫn ý chưa? Việc sắp xếp các chỉ dẫn đã theo 1 trật tự hợp lí chưa?	Nếu có, hãy dùng bút chì gạch chân ý đó. Nếu chưa, đánh dấu chỗ cần bổ sung và ghi các câu bổ sung bên lề hoặc giấy nhớ.
3. Phần kết đã nêuchưa?	Nếu có, hãy dùng bút chì gạch chân ý đó. Nếu chưa, có thể viết thêm vào cuối văn bản.
4. Có lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp,... nào không?	Nếu có, hãy dùng bút chì gạch chân các lỗi đó và nêu cách chữa bên cạnh hoặc bên lề giấy.

3. SAU GIỜ HỌC

GV hướng dẫn HS

- Thực hành củng cố và mở rộng với các bài tập trong Sách Bài tập Ngữ văn 10, tập 1.
- Xem lại nội dung bài học và hoàn thành bài luận theo yêu cầu đề 2.
- Soạn bài: Thảo luận về một vấn đề có những ý kiến khác nhau.